

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH YÊN BÁI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số : 14/2019/HS-ST

Ngày : 07-6-2019.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà : Bà Nguyễn Thị Hải.

Các hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền

Bà Nguyễn Thị Phương

- Thư ký phiên toà : Bà Nguyễn Thị Thu Hằng, Thư ký Toà án nhân dân huyện T.

- Đại diện Viện kiểm sát huyện T tham gia phiên toà: Ông Vũ Mạnh Hùng, Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 07 tháng 6 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 14/2019/TLST-HS ngày 08-5-2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2019/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Đinh Văn Q; tên gọi khác: không; giới tính: Nam; sinh ngày: 07/7/1977 tại V2 - Yên Bái; nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn Y, xã Y2, huyện V2, tỉnh Yên Bái; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; nghề nghiệp: lao động tự do; văn hóa: 5/12; con ông: Đinh Công Í (Đã chết) và con bà: Trần Thị L sinh năm 1932, hiện trú tại thôn Y, xã Y2, huyện V2, tỉnh Yên Bái; có vợ: Nguyễn Thị Ng sinh năm 1979 (Đã ly hôn); con: có 03 con, lớn nhất sinh năm 1998, nhỏ nhất sinh năm 2005; tiền án, tiền sự: không; về nhân thân:

+ Ngày 20-02-1997 Viện kiểm sát nhân dân huyện V2, tỉnh Yên Bái ra Quyết định đình chỉ điều tra vụ án, quyết định đình chỉ điều tra bị can đối với Đinh Văn Q về hành vi “Cưỡng đoạt tài sản của công dân”.

+ Ngày 15-11-2012 bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 02 năm. Sau khi chữa bệnh được 01 năm thì được rút ngắn thời gian là 01 năm.

+ Ngày 25-4-2014 bị Toà án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 02 năm 03 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ngày 18-3-2016 chấp hành xong hình phạt trở về địa phương

Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Yên Bái từ ngày 07-01-2019 đến nay có mặt.

Người bị hại:

1. Ông Lương Như V sinh năm 1960, trú tại: thôn Đ, xã B, huyện T, tỉnh Yên Bái. Có mặt

2. Anh Nguyễn Văn V1 sinh năm 1988, trú tại: thôn Đ1, xã B, huyện T, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt

- Người làm chứng:

1. Ông Nguyễn Văn Nh sinh năm 1959, trú tại: Thôn N, xã B, huyện T, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt

2. Ông Nguyễn Ngọc Kim Th sinh năm 1962, trú tại: Thôn N, xã B, huyện T, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 18 giờ ngày 31-10-2018, Nguyễn Văn V1 (Sinh năm 1988, trú tại thôn Đ1, xã B, huyện T, tỉnh Yên Bái) đi xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVE RS, dung tích xi lanh 110 cm³ mang biển kiểm soát 21B1 - 261.38 đến nhà Đinh Văn Q (Sinh năm 1977) ở thôn Y, xã Y2, huyện V2, tỉnh Yên Bái, chở Q sang nhà V1 chơi. Khi qua bến đò Xuân Ái - Hóp để sang xã B, huyện T thì V1 giao xe mô tô cho Q điều khiển. Đến đoạn đường vòng tay trái tại đường tỉnh lộ 163 cũ theo hướng đi Văn Yên - thành phố Yên Bái thuộc địa phận thôn N, xã B, huyện T thì Q không làm chủ được tay lái, để xe mô tô đi lấn sang phần đường dành cho phương tiện đi ngược chiều và đâm va vào xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVE ANLPHA mang biển kiểm soát 21T7- 0235 do ông Lương Như V (Sinh năm 1960, trú tại thôn Đ, xã B, huyện T, tỉnh Yên Bái) điều khiển đi ngược chiều gây nên vụ tai nạn giao thông. Hậu quả là ông Lương Như V bị thương nặng, điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Yên Bái từ ngày 31-10-2018 đến ngày 19-11-2018 ra viện, ngày 04-12-2018 tiếp tục vào Bệnh viện đa khoa tỉnh Yên Bái điều trị, ngày 10-12-2018 ra viện. Nguyễn Văn V1 bị thương nhẹ; 02 phương tiện bị hư hỏng. Đinh Văn Q sau khi gây ra vụ tai nạn giao thông cũng bị thương, điều trị tại Trung tâm y tế huyện V2, tỉnh Yên Bái, từ ngày 31-10-2018 đến 05-11-2018 ổn định vết thương ra viện

Tài sản thu giữ của vụ án gồm: 02 chiếc xe mô tô gồm: 01 chiếc nhãn hiệu nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVE ANLPHA, màu sơn đỏ, mang biển kiểm soát 21T7- 0235; 01 chiếc nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVE RS, màu sơn đen - xám mang biển kiểm soát 21B1 - 261.38 cùng một số giấy tờ liên quan đến phương tiện.

Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô mang BKS 21T7 - 0235 cho chủ sở hữu là ông Lương Như V; Trả lại chiếc xe mô tô mang BKS 21B1 - 261.38 cùng một số giấy tờ liên quan đến xe cho chủ sở hữu là anh Nguyễn Văn V1. Cơ quan điều tra thu giữ 02 chiếc điện thoại di động của Đinh Văn Q, xác định tài sản này không liên quan đến hành vi phạm tội nên cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Đinh Thị Ngh là con của Đinh Văn Q theo đề nghị của Đinh Văn Q.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 03/TT ngày 26/12/2018 của Trung tâm pháp y - Sở y tế tỉnh Yên Bái đã kết luận về tỷ lệ tổn thương cơ thể của ông Lương Như V:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- *Vỡ xương trán hai bên có lún xương: 30%*
- *03 sẹo vùng mặt: 15%*
- *Gãy thành trước, thành sau xoang hàm, tụ dịch ít xoang hàm hai bên: 15%*
- *Gãy cung tiếp xương gò má trái. Có phương tiện kết hợp xương: 10%*
- *Vỡ xương tháp mũi hai bên: 09%*
- *Vỡ trần, các thành ổ mắt hai bên, gãy nhánh hố mắt xương gò má trái: 07%*
- *Giảm thị lực hai mắt không tính tỷ lệ: 00%*

2. Kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Lương Như V tại thời điểm giám định là: 61%.

Tại bản Kết luận về việc định giá tài sản số 20/KL-HĐĐG ngày 27/12/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện T đã kết luận về giá trị bị thiệt hại của 02 chiếc xe mô tô: *Giá trị bị thiệt hại xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVE ANLPHA mang biển kiểm soát 21T7- 0235 (xe mô tô của ông Lương Như V) là 1.000.000 đồng (Một triệu đồng); Giá trị bị thiệt hại xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVE RS mang biển kiểm soát 21B1 - 261.38 (xe mô tô của Nguyễn Văn V1) là 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng).*

Tại bản cáo trạng số: 15/CT-VKSTY ngày 07-5-2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố bị cáo Đinh Văn Q về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự. Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố. Kiểm sát viên luận tội đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố:

1. Bị cáo Đinh Văn Q phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Đinh Văn Q từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm 06 tháng tù. Thời hạn tính từ ngày tạm giam 07-01-2019.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 của Bộ luật hình sự; Điều 590 của Bộ luật dân sự buộc bị cáo phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe, sửa chữa tài sản cho người bị hại là ông Lương Như V theo quy định của pháp luật.

4. Về án phí: bị cáo phải chịu tiền án phí và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

- Người bị hại ông Lương Như V trình bày: Khoảng 19h ngày 31-10-2018 tôi đang điều khiển xe mô tô, có bật đèn chiếu sáng tham gia giao thông bên phải đường theo chiều đi của tôi(hướng Yên Bái-Văn Yên) tại khu vực thôn N, xã B, huyện T thì bị Đinh Văn Q điều khiển xe mô tô tham gia giao thông đi ngược chiều va quệt gây tai nạn. Tôi phải nhập viện điều trị phẫu thuật sọ não và kết hợp xương hàm mặt bằng nẹp vít đến ngày 19-11-2018 ra viện, ngày 04-12-2018 tiếp tục vào Bệnh viện đa khoa tỉnh Yên Bái điều trị, ngày 10-12-2018 ra viện. Từ khi gây ra tai nạn tổn thương sức khỏe cho tôi Đinh Văn Q vẫn chưa hỗ trợ hay bồi thường một khoản chi phí nào cho tôi. Tại phiên tòa hôm nay tôi đề nghị Đinh Văn Q phải bồi thường cho tôi những khoản chi phí điều trị của hai đợt như sau:

+Tiền thuốc mua ngoài bảo hiểm y tế vì trong bảo hiểm không có: 9.067.000đồng;

+ Mua sữa uống(không ăn được cơm): 630.000đồng x 02 hộp = 1.260.000đồng

+ Dịch vụ thuê chăn, màn, áo của bệnh viện: 1.300.000đồng

+ Bồi thường thu nhập bị mất trong thời gian điều trị 03 tháng: 18.000.000đồng

+ Tiền tổn thất về tinh thần: 15.000.000đồng;

+ Tiền sửa chữa xe máy bị hỏng: 1.000.000đồng

Tổng cộng: 45.627.000đồng(Bốn mươi lăm triệu sáu trăm hai mươi bảy nghìn đồng chẵn). Nếu chưa trả hoặc chậm trả phải tính lãi cho tôi theo quy định của pháp luật. Ngoài ra tôi không yêu cầu bồi thường khoản tiền nào khác.

- Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã nêu. Phần dân sự bị cáo nhất trí bồi thường theo yêu cầu của người bị hại. Bị cáo không tranh luận, bị cáo nói lời sau cùng bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình là sai là vi phạm pháp luật xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm được về hòa nhập cộng đồng.

Trong vụ tai nạn giao thông đường bộ trên, anh Nguyễn Văn V1 bị thương nhẹ, từ chối việc giám định thương tích do tai nạn gây ra nên không xác định được tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh V1.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quyết định tố tụng của cơ quan điều tra công an huyện T, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại, lời khai của người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, kết luận giám định, kết luận định giá, thời gian địa điểm xảy ra vụ án cũng như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào ngày 31-10-2018, Đinh Văn Q là người chưa có giấy phép lái xe theo quy định điều khiển xe mô tô có dung tích xi lanh 110 cm³, mang biển kiểm soát 21B1 - 261.38 theo đường tỉnh lộ 163 cũ, hướng V2 - thành phố Yên Bái, khi đến đoạn đường vòng tay trái theo hướng đi thuộc địa phận thôn N, xã B, huyện T, do không làm chủ được tay lái nên Q để xe mô tô chạy lấn phần đường, đâm va vào xe mô tô đi ngược chiều mang biển kiểm soát 21T7- 0235 do ông Lương Như V điều khiển. Hậu quả làm ông V bị thương, tổn hại 61% sức khỏe. Bản thân bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được hành vi không có giấy phép lái xe nhưng vẫn điều khiển xe mô tô tham gia giao thông. Hành vi điều khiển xe mô tô khi tham gia giao thông không có giấy phép lái xe theo quy định và đi lấn phần đường gây tai nạn, hậu quả làm bị thương một người với tổn thương cơ thể 61% của Đinh Văn Q đã vi phạm quy định tại khoản 9 Điều 8, khoản 1 Điều 9 của Luật giao thông đường bộ. Hành vi vi phạm Luật giao thông đường bộ nêu trên đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự với tình tiết định khung hình phạt là “Không có giấy phép lái xe theo quy định”. Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự là chính xác, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét về tính chất mức độ hành vi của bị cáo thấy rằng: Hành vi điều khiển xe mô tô của bị cáo khi tham gia giao thông không có giấy phép lái xe theo quy định và đi lấn phần đường dành cho người đi ngược chiều gây tai nạn làm ông Lương Như V bị tổn hại 61% sức khỏe. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm

đến sự an toàn của hoạt động giao thông đường bộ cũng như sự an toàn về tính mạng, sức khỏe và tài sản của người khác. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự nên phải chịu trách nhiệm về những hành vi mà mình gây ra. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi vô ý, bản thân bị cáo hoàn toàn không mong muốn hậu quả xảy ra. Để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật cần có một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo năm 1997 có hành vi “Cưỡng đoạt tài sản của công dân” nhưng đã được Viện kiểm sát nhân dân huyện V2, tỉnh Yên Bái ra Quyết định đình chỉ điều tra vụ án, quyết định đình chỉ điều tra bị can. Năm 2012 bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Năm 2014 bị Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 02 năm 03 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ngày 05-8-2014 chấp hành xong khoản tiền án phí Hình sự sơ thẩm. Ngày 18-3-2016 chấp hành xong hình phạt trở về địa phương. Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 70 của Bộ luật hình sự bị cáo đã được xóa án tích. Qua xác minh tại địa phương bị cáo sau khi chấp hành xong hình phạt trở về địa phương sinh sống nhưng thường xuyên vắng mặt, không rõ đi đâu làm gì, có nhiều biểu hiện trộm cắp vặt. Ngày 31-10-2018 có hành vi không có giấy phép lái xe tham gia giao thông đường bộ gây tai nạn. Sau khi gây tai nạn chưa có ý thức hỗ trợ hay bồi thường chi phí cứu chữa, phục hồi sức khỏe cho nạn nhân. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, cha đẻ của bị cáo ông Đinh Công Í là người có công với cách mạng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Từ nhận định trên, trên cơ sở xem xét toàn diện tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới cải tạo bị cáo thành người có ích cho xã hội đồng thời mới có tính răn đe, giáo dục phòng ngừa chung.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại ông Lương Như V yêu cầu bị cáo phải bồi thường toàn bộ chi phí về điều trị, thu nhập bị mất trong thời gian điều trị, tổn thất về tinh thần, tiền sửa chữa xe máy bị hỏng tổng số tiền 45.627.000đ (Bốn mươi lăm triệu sáu trăm hai mươi bảy nghìn đồng). Bị cáo nhất trí bồi thường toàn bộ số tiền nêu trên. Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận nêu trên.

[6] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra thu giữ 02 chiếc xe mô tô gồm: 01 chiếc nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVE ANLPHA, màu sơn đỏ, mang biển kiểm soát 21T7- 0235; 01 chiếc nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVE RS, màu sơn đen - xám mang biển kiểm soát 21B1 - 261.38 cùng một số giấy tờ liên quan đến phương tiện. Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô mang BKS 21T7 - 0235 cho chủ sở hữu là ông Lương Như V; Trả lại chiếc xe mô

tô mang BKS 21B1 - 261.38 cùng một số giấy tờ liên quan đến xe cho chủ sở hữu là anh Nguyễn Văn V1. Thu giữ 02 chiếc điện thoại di động của bị cáo, xác định tài sản này không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Đinh Thị Ngh là con của bị cáo Q theo đề nghị của bị cáo.

[7] Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra xác định: Nguyễn Văn V1 trước khi giao xe mô tô cho Đinh Văn Q điều khiển, sau đó Q gây tai nạn giao thông, V1 đã nhiều lần nhìn thấy Q điều khiển xe mô tô nên tưởng Q đã có giấy phép lái xe theo quy định, do đó V1 đã không hỏi Q đã có giấy phép lái xe hay chưa trước khi giao tay lái xe mô tô cho Q điều khiển và Q cũng không kể gì với V1 về việc Q chưa có giấy phép lái xe. Như vậy theo quy định của pháp luật, không đủ căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn Văn V1 về tội “Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ” quy định tại Điều 264 BLHS.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố luận tội đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điều luật, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử và phù hợp pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Đinh Văn Q phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

1. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt Đinh Văn Q 04(Bốn) năm tù. Thời gian tính từ ngày tạm giam ngày 07-01-2019.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 của Bộ luật hình sự; Điều 590, Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự buộc bị cáo Đinh Văn Q phải bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho ông Lương Như V số tiền 45.627.000đ(Bốn mươi lăm triệu sáu trăm hai mươi bảy nghìn đồng).

Kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật, bên được thi hành có đơn yêu cầu đối với khoản tiền bồi thường bên phải thi hành chưa thi hành hoặc thi hành chưa xong thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi xuất phát sinh do chậm trả tiền được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23, Điều 27 Nghị Quyết 326/2016/QH14 bị cáo phải chịu 200.000,đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 2.281.000đồng(Hai triệu hai trăm tám mươi một nghìn đồng chẵn) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng khoản 1 khoản 4 Điều 331 của Bộ luật tố tụng hình sự bị cáo, người bị hại có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Nguyễn Văn V1 được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm iết tại địa phương.

5. Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh(1)
- VKSND tỉnh(1)
- VKSND huyện(1)
- THADS(1),THAPT(1)
- Công an(1), STP (1)
- Bị cáo(1),
- Người bị hại(2)
- Lưu hồ sơ(1), tập án (1).

**TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Thị Hải